

Số: ~~142~~ /HD-SNV

Sơn La, ngày 12 tháng 02 năm 2015

HƯỚNG DẪN

**Thực hiện Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2015
của UBND tỉnh về việc giao số lượng cán bộ, công chức
ở xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Sơn La**

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Thông tư hướng dẫn số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTB&XH ngày 27 tháng 5 năm 2010 của liên bộ, Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính - Bộ Lao động Thương binh & xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Thực hiện Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2015 của UBND tỉnh về việc giao số lượng cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Sơn La. Sở Nội vụ hướng dẫn thực hiện Quyết định của UBND tỉnh như sau:

1. Số lượng cán bộ, công chức được bố trí tại các xã, phường thị trấn

- Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 01 tháng 01 năm 2015 của UBND tỉnh về việc phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Sơn La, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố bố trí số lượng cán bộ, công chức cấp xã theo đúng quy định tại Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2015 của UBND tỉnh.

- Số lượng cán bộ, công chức được giao theo Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2015 của UBND tỉnh không bao gồm cán bộ, công chức được thực hiện theo đề án, dự án của Trung ương.

- Căn cứ Nghị định số 107/2004/NĐ-CP ngày 01/4/2004 của Chính phủ hoặc các văn bản khác của cấp có thẩm quyền để bố trí số lượng Phó Chủ tịch UBND cho các xã, phường, thị trấn.

- Xã, phường, thị trấn loại 1 được bố trí 25 người; xã, phường, thị trấn loại 2 bố trí 23 người; xã, thị trấn loại 3 bố trí 21 người.

- Đối với các xã đang bố trí 01 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (đặc biệt là xã loại 2), khi có đủ điều kiện theo Nghị định số 107/2004/NĐ-CP ngày 01/4/2004 của Chính phủ để bố trí 02 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phải có văn bản xin ý

kiến UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) kèm theo văn bản xác nhận về dân số của Cục Thống kê tỉnh đồng thời bố trí, sắp xếp lại để tổng số lượng cán bộ, công chức không vượt quá định mức quy định.

2. Bố trí chức danh cán bộ cấp xã

Việc bố trí Bí thư Đảng ủy cấp xã hoặc Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã, Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã đồng thời là Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy cấp xã, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã đồng thời là Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy cấp xã theo quy định tại Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2015 của UBND tỉnh; đối với nhiệm vụ công tác Tổ chức, công tác Tuyên giáo, công tác Dân vận cấp xã, Sở Nội vụ sẽ đề nghị Ban Tổ chức tỉnh ủy hướng dẫn Đảng ủy cấp xã thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng.

3. Bố trí các chức danh công chức ở cấp xã

Những chức danh công chức cấp xã có 02 người đảm nhiệm trở lên, khi tuyển dụng, ghi hồ sơ và bảo hiểm xã hội phải thống nhất ghi theo đúng tên gọi của chức danh công chức được quy định tại Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2015 của UBND tỉnh về việc giao số lượng cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Sơn La.

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ vào nhiệm vụ cụ thể của từng chức danh công chức theo Thông tư số 06/2012/TT-BNV ngày 30 tháng 10 năm 2012 của Bộ Nội vụ để bố trí và tuyển dụng những người có trình độ chuyên môn phù hợp với nhiệm vụ của từng chức danh. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm phân công công chức đảm nhiệm từng lĩnh vực công việc của từng chức danh.

3.1. Chức danh Văn phòng - Thống kê tùy theo từng loại xã mà bố trí số lượng người phụ trách các lĩnh vực công việc sau: Văn phòng HĐND-UBND, Văn phòng Cấp ủy, Văn thư lưu trữ, cụ thể:

- Đối với xã, phường, thị trấn loại 1; phường loại 2; xã, thị trấn loại 2 (01 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân) bố trí 04 người. Trong đó 02 người đảm nhiệm công việc Văn phòng HĐND-UBND; 01 người đảm nhiệm Văn phòng Cấp ủy; 01 người đảm nhiệm Văn thư lưu trữ.

- Đối với xã, thị trấn loại 2 (02 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân) bố trí 03 người: 01 người đảm nhiệm công việc Văn phòng HĐND-UBND; 01 người đảm nhiệm công việc Văn phòng Cấp ủy; 01 người đảm nhiệm công việc Văn thư lưu trữ.

- Đối với xã, thị trấn loại 3 bố trí 02 người: 01 người đảm nhiệm công việc Văn phòng HĐND-UBND; 01 người đảm nhiệm công việc Văn phòng Cấp ủy và Văn thư lưu trữ.

3.2. Chức danh Tư pháp - Hộ tịch:

- Bố trí 03 người tại các xã, phường, thị trấn loại 1; các xã, thị trấn còn lại bố trí 02 người đảm nhiệm

- Chức danh Tư pháp - Hộ tịch kiêm Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra được bố trí theo Quyết định số 10/2010/QĐ-UBND ngày 03/11/2010 của UBND tỉnh tiếp tục thực hiện đến hết nhiệm kỳ này. Từ nhiệm kỳ sau bố trí sắp xếp lại theo đúng quy định tại Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 của UBND tỉnh (Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân đồng thời là Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra).

- Những công chức đảm nhiệm chức danh Tư pháp - Hộ tịch kiêm Phó Trưởng Công an, Tư pháp - Hộ tịch kiêm Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra được bố trí theo Quyết định số 10/2010/QĐ-UBND ngày 03/11/2010 của UBND tỉnh, nay thực hiện Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 của UBND tỉnh không còn chức danh này thì bố trí sắp xếp lại để đảm nhiệm chức danh công chức Tư pháp - Hộ tịch hoặc Văn phòng - Thống kê hoặc Văn hóa - Xã hội tùy theo trình độ chuyên môn hiện có và thực trạng công chức cấp xã. Nếu trình độ chuyên môn không phù hợp với chức danh mới đảm nhiệm thì xem xét đào tạo cho phù hợp; nếu không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chức danh mới thì xem xét thực hiện tinh giản biên chế (nếu đủ điều kiện) hoặc giải quyết chế độ nghỉ việc theo quy định hiện hành của Nhà nước.

3.3. Chức danh Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường đối với xã (Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường đối với phường, thị trấn).

- Đối với các xã, thị trấn loại 1; xã, phường, thị trấn loại 2 bố trí 02 người đảm nhiệm hai lĩnh vực công việc như sau: 01 người đảm nhiệm công việc Tài nguyên - Môi trường, 01 người đảm nhiệm công việc Nông nghiệp - Công thương nghiệp - Xây dựng - Giao thông đối với xã (Đô thị - Công thương nghiệp - Xây dựng - Giao thông đối với phường, thị trấn).

- Đối với phường loại 1 bố trí 03 chức danh Tài nguyên - Môi trường: 02 người đảm nhiệm công việc Tài nguyên - Môi trường, 01 người đảm nhiệm công việc Đô thị - Công thương nghiệp - Xây dựng - Giao thông.

- Đối với thị trấn loại 3 bố trí 01 chức danh Tài nguyên - Môi trường.

3.4. Chức danh Văn hóa - Xã hội bố trí 02 người tại các xã, phường, thị trấn: Văn hóa - Thể thao và Du lịch 01 người; Lao động, Thương binh và Xã hội 01 người.

3.5. Chức danh Trưởng Công an bố trí 01 người tại xã, thị trấn; không thực hiện đối với phường.

3.6. Các chức danh công chức còn lại thực hiện nhiệm vụ theo đúng Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 của UBND tỉnh.

4. Tổ chức thực hiện:

- Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2015 giao số lượng, chức danh cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Sơn La và Hướng dẫn này để chỉ đạo, kiểm tra UBND các xã, phường, thị trấn bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức.

- Hướng dẫn này bãi bỏ các công văn, hướng dẫn có liên quan đến việc giao số lượng, chức danh cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Sơn La; các công văn về mở rộng, ưu tiên chuyên ngành tuyển dụng ban hành trước ngày hướng dẫn này có hiệu lực.

- Sáu tháng, hằng năm Ủy ban nhân dân huyện Báo cáo số lượng, chất lượng cán bộ, công chức tính đến thời điểm (báo cáo 6 tháng tính đến thời điểm 30/6, hằng năm tính đến thời điểm 31/12).

- Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Nội vụ để xem xét, trình cấp có thẩm quyền giải quyết. /

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, XDCQ, C20b. *Uuu*



Lưu Minh Quân